TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày: 29/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nhẫn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lâm Ngọc Hà**

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

2. Ông **Lý Ngân**

Nghề nghiệp: Phó bí thư Đoàn Tnh niên Cộng sản Hồ chí Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Cẩm Vân** là thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng Tm gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Bé Năm** - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2018/TLST-HS, ngày 24 tháng 7 năm 2018 (theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HS ngày 07/8/2018) đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thạch Nhật H**, sinh ngày 08/6/2000, tại tỉnh Sóc T; nơi cư trú: ấp Xây C, thị trấn Châu T, huyện Châu T, tỉnh Sóc T; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: nam; Tôn giáo: đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch H và bà Nguyễn Thị Hồng N; Tiền án: không; Tiền sự: không; nhân thân tốt; bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/4/2018 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông **Võ Bá D** là Luật sư của văn phòng Luật sư D Vân Thạch thuộc đoàn Luật sư tỉnh Sóc T bào chữa cho Thạch Nhật H (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại*:

1. Bà **Thạch Thị T**, sinh năm 1973; nơi cư trú: ấp Kinh G, xã Kế T, huyện Kế S, tỉnh Sóc T (có mặt).

2. Bà **Lý Thị D**, sinh năm 1939, nơi cư trú: ấp Kinh G, xã Kế T, huyện Kế S, tỉnh Sóc T (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Bà **Nguyễn Thị Hồng N**, sinh năm 1973; nơi cư trú: ấp Xây C, thị trấn Châu T, huyện Châu T, tỉnh Sóc Tr (có mặt).

2. Ông **Thạch H**, sinh năm 1969; nơi cư trú: ấp Xây C, thị trấn Châu T, huyện Châu T, tỉnh Sóc T (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 2002; (vắng mặt).

2. Ông **Lê Tấn V**, sinh năm 2001; (vắng mặt).

3. Ông **Đào Tấn P**, sinh năm 1999; (có mặt).

4. Ông **Trần Linh D**, sinh năm 1997, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 14/02/2018, tại nhà bị can Thạch Nhật H có tổ chức buổi tiệc ăn uống cùng một số người thân trong gia đình. Tai đây, sau khi uống hết 04 lon bia (loại bia Sài Gòn xanh), thì H vào nhà nằm ngủ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H thức giấc và điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 83PT-120.86 để đi mua thuốc hút. Trên D đi, H gặp các bạn gồm: Lê Tấn V (sinh năm 2001, đăng ký thường trú: ấp Sóc T, xã Phú T, huyện Châu T, tỉnh Sóc T) điều khiển xe gắn máy chở phía sau là Đào Tấn P (sinh năm 1999, đăng ký thường trú: ấp Phú H, xã Phú T, huyện Châu Th, tỉnh Sóc T), Nguyễn Văn T (sinh năm 2002, đăng ký thường trú: ấp 19/5, xã Kế A, huyện Kế S, tỉnh Sóc T) điều khiển xe gắn máy chở phía sau là Trần Linh D (sinh năm 1997, đăng ký thường trú: ấp Đắc T, xã Thiện M, huyện Châu T, tỉnh Sóc T), đang lưu thông trên huyện lộ 8 (theo hướng xã Phú T - thị trấn Châu T). Lúc này, V rủ H cùng điều khiển xe đưa D về nhà ở ấp Đắc T, xã Thiện M, huyện Châu T, tỉnh Sóc T, rồi sau đó cùng nhau đi xem chợ hoa tại thị trấn Châu T, thì H đồng ý.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi đưa D về đến nhà, thì H cùng các bạn nói trên điều khiển xe chạy quay về thị trấn Châu T để đi xem chợ hoa. Lúc này, H điều khiển xe gắn máy, biển kiểm soát 83PT-120.86, chạy phía trước trên tuyến tỉnh lộ 939B (theo hướng xã Thiện M - thị trấn Châu T), còn V điều khiển xe gắn máy chở P, còn T điều khiển xe gắn máy chạy phía sau. Khi đến khu vực ấp Trà Q, xã Thuận H, huyện Châu T, tỉnh Sóc T, do không chú ý quan sát, nên xe của H điều khiển đã va chạm vào vùng lưng của người bị hại Nguyễn Văn H đang đi bộ cạnh lề lộ bên phải cùng chiều (hướng Thiện M - thị trấn Châu T) gây ra tai nạn giao thông, làm ông H và H cùng bị té ngã xuống lộ, gây chấn thương. Sau đó, ông H được đưa đi cấp cứu và điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc T, còn H thì bị xay xát nhẹ. Đến khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 15/02/2018, do bị thương tích nặng ở vùng đầu, nên ông H đã tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 40/PY.PC54, ngày 27/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: nguyên nhân dẫn đến nạn nhân Nguyễn Văn H tử vong là do CTSN/TNGT (chấn thương sọ não).

Khi điều khiển xe gắn máy, bị can Thạch Nhật H không chú ý quan sát, gây ra tai nạn giao thông, vi phạm điểm b, khoản 7, Điều 6 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP, ngày 26/5/2016 của Chính Phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông D bộ và D sắt.

Đến ngày 16/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Thạch Nhật H, về "Tội vi phạm quy định về Tm gia giao thông D bộ" quy định tại khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng của vụ án: trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đã tạm giữ:

- 01 xe gắn máy, nhãn hiệu FUSIN, biển kiểm soát 83PT-12086.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 100132, do Phòng Cảnh sát giao thông D bộ, Công an tỉnh Sóc Trăng, ký cấp ngày 12/8/2013 (tên chủ xe: Thạch H).

Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đã ra quyết định xử lý vật chứng số 20/QĐ, ngày 10/5/2018 bằng hình thức giao trả: 01 xe gắn máy, nhãn hiệu FUSIN, biển kiểm soát 83PT-12086; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 100132 cho chủ sở hữu là ông Thạch H (cha ruột của bị can Thạch Nhật H).

Về trách nhiệm dân sự: sau khi vụ án xảy ra, đại diện hợp pháp của gia đình nạn nhân Nguyễn Văn H là bà Thạch Thị T và bà Lý Thị D yêu cầu bị can Thạch Nhật H bồi thường thiệt hại và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 35.000.000 đồng. Đến nay, bị can Thạch Nhật H đã khắc phục hậu quả được số tiền 25.000.000 đồng, còn lại 10.000.0000 đồng chưa khắc phục cho đại diện hợp pháp của gia đình nạn nhân Nguyễn Văn H.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS-CT, ngày 23/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đã truy tố Thạch Nhật H, về "Tội vi phạm quy định về Tm gia giao thông D bộ" theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự .

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của luật sư, bị cáo cùng lời khai của những người Tm gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng ông Nguyễn Văn T, ông Lê Tấn V và ông Trần Linh D, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho

việc xét xử và lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án, nên căn cứ Điều 293, Điều 299 Bộ luật Tố tụng Hình sự, quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Nhật H đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

[3] Từ những tình tiết trong vụ án cho thấy: Vào khoảng 20 giờ, ngày 14/02/2018, trên tuyến tỉnh lộ 939B, thuộc khu vực ấp Trà Quýt B, xã Thuận Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Thạch Nhật H điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 83PT-120.86 do không chú ý quan sát, nên đã va chạm vào vùng lưng của người bị hại Nguyễn Văn H đang đi bộ cạnh lề lộ bên phải cùng chiều (hướng xã Thiện Mỹ- thị trấn Châu Thành) làm ông H bị té ngã, gây thương tích chấn thương sọ não dẫn đến tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 40/PY.PC54, ngày 27/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: nguyên nhân dẫn đến nạn nhân Nguyễn Văn H tử vong là do CTSN/TNGT (chấn thương sọ não).

Khi điều khiển xe gắn máy, bị cáo Thạch Nhật H không chú ý quan sát, gây ra tai nạn giao thông, vi phạm điểm b, khoản 7, Điều 6 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP, ngày 26/5/2016 của Chính Phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông D bộ và D sắt.

Hành vi của bị cáo Thạch Nhật H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông D bộ, tính mạng của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về Tm gia giao thông D bộ" theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự. Chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng theo quy định pháp luật, không oan cho bị cáo. Cụ thể, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

*** Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:**

"1. Người nào Tm gia giao thông D bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông D bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì

bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

b) …”

Bị cáo Thạch Nhật H luôn biết rằng khi điều khiển phương tiện Tm gia giao thông D bộ thì phải tuyệt đối tuân thủ, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông cũng như sức khỏe, tính mạng của người khác. Nhận thức được đều đó, nhưng gì bị cáo không tuân thủ, xem thường các quy định về an toàn giao thông D bộ, khi điều khiển xe gắn máy bị cáo không chú ý quan sát, nên đã va chạm vào vùng lưng của người bị hại Nguyễn Văn H đang đi bộ cạnh lề lộ bên phải cùng chiều (hướng xã Thiện M - thị trấn Châu T) làm cho ông H bị té ngã, gây thương tích chấn thương sọ não dẫn đến tử vong. Vì vậy, bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng: điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự; các điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 3, Điều 54; Điều 91; khoản 1, Điều 101 Bộ luật Hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Thạch Nhật H, từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn H là bà Lý Thị D yêu cầu bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần số tiền 10.000.000 đồng và bị cáo đã đồng ý. Xét thấy, sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại là sự tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 591 Bộ luật Dân sự ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại.

Tại phiên toà hôm nay, vị luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất quan điểm với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Thạch Nhật H, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Lý Thị D yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần với số tiền 10.000.000 đồng và bị cáo cũng đã đồng ý bồi thường số tiền nêu trên, nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến cho rằng: Về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố đối với bị cáo, thì luật sư bào chữa cho bị cáo đã thống nhất, cho nên đại diện Viện Kiểm sát không có ý kiến tranh luận thêm. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, vị luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét, cân nhắc trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của người bị

hại Nguyễn Văn H; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Khmer), trình độ học vấn thấp, nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại các điểm b, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Thạch Nhật H có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo là người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 3, Điều 54; Điều 91; khoản 1, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định cũng là phù hợp và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn H là bà Lý Thị D yêu cầu bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần số tiền 10.000.000 đồng và bị cáo đã đồng ý bồi thường số tiền trên. Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Thạch Nhật H là người dưới 18 tuổi (chỉ 17 tuổi, 8 tháng, 06 ngày); tại phiên tòa hôm nay thì bị cáo đã đủ 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi của mình. Vì vậy, sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại là sự tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã xử lý xong vật chứng của vụ án, nên không đặt ra để xem xét.

Về án phí: Bị cáo Thạch Nhật H là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Nhật H, phạm tội "Vi phạm quy định về Tm gia giao thông D bộ".

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 3, Điều 54; khoản 1 và khoản 6, Điều 91; khoản 1, Điều 101 Bộ luật Hình sự; khoản 2, Điều 136; Điều 299; Điều 333; Điều 338 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 591 Bộ luật Dân sự.

Khoản 1, Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Thạch Nhật H** 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Thạch Nhật H bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn H là bà Lý Thị D số tiền 10.000.000 đồng.

Về án Phí: Buộc bị cáo Thạch Nhật H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 500.000 đồng.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,7a và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện CT;
- Bị cáo, NĐDHPBH; NLQ
- Chi cục TDS huyệnCT;
- Cơ quan T hình sự Công an CT;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nhẫn